# Lý thuyết Bài 18: Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở

**Lý thuyết KTPL 11 Bài 18: Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở**  
A. **Lý thuyết Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở**  
**1. Một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở**  
- Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở là quyền hiến định:  
+ Công dân có quyền có nơi ở hợp pháp. Chỗ ở hợp pháp là nơi được sử dụng để sinh sống, thuộc quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng của công dân, bao gồm: nhà ở, tàu, thuyền, phương tiện khác có khả năng di chuyển hoặc chỗ ở khác theo quy định của pháp luật;  
+ Không ai được tự ý vào chỗ ở của người khác nếu không được người đó đồng ý;  
+ Việc khám xét chỗ ở của công dân chỉ được phép thực hiện trong những trường hợp pháp luật quy định và phải tuân thủ đúng trình tự thủ tục luật định.  
  
- Mọi người có nghĩa vụ tuân thủ quy định pháp luật về quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở, tôn trọng quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của người khác.  
- Pháp luật nghiêm cấm các hành vi khám xét trái pháp luật chỗ ở của người khác, đuổi trái pháp luật người khác ra khỏi chỗ ở của họ, chiếm giữ chỗ ở hoặc cản trở trái pháp luật người đang ở hoặc người đang quản lí hợp pháp chỗ ở của họ, xâm nhập trái pháp luật chỗ ở của người khác.  
**2. Hậu quả của hành vi vi phạm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân**  
- Hành vi vi phạm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân gây nên nhiều hậu quả tiêu cực.  
+ Đối với xã hội gây mất ổn định an ninh, trật tự, an toàn xã hội; xâm phạm trật tự quản lý hành chính nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến uy tin của cơ quan nhà nước;...  
+ Đối với cá nhân: khiến công dân mất chỗ ở, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của công dân và gia đình; gây thiệt hại về tinh thần, sức khỏe, tính mạng, kinh tế, danh dự của công dân...  
- Người vi phạm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm có thể bị xử lý kỷ luật, xử lý hành chính, xử lý hình sự và phải bồi thường thiệt hại (nếu có) theo quy định của pháp luật.  
  
*Hành vi xâm phạm chỗ ở ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của công dân*  
**3. Trách nhiệm của công dân**  
- Học tập, nắm vững những quy định của pháp luật về quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở và tự giác thực hiện quy định về quyền này;  
- Vận động những người xung quanh chấp hành nghiêm chỉnh quy định pháp luật về bất khả xâm phạm về chỗ ở.  
  
B. **Bài tập Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở**  
**Câu 1.**Đọc tình huống sau và cho biết: chủ thể nào vừa vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể vừa vi phạm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân?  
**Tình huống.**Vợ chồng chị K, anh N và vợ chồng chị P, anh V cùng sống tại một khu phố, trong đó anh V là chủ một siêu thị điện máy. Một lần phát hiện anh N đột nhập vào siêu thị với mục đích trộm cắp tài sản, anh V lập tức không chế và bắt anh N. Ngay sau đó, anh V áp giải anh N đến cơ quan công an và vô ý làm anh N bị thương. Tại trụ sở công an, anh V viết đơn kiến nghị khởi tố anh N. Biết chuyện của chồng, chị K cùng em trai là anh Q đang làm bảo vệ tại một công trường xây dựng đã tự ý vào nhà anh V để yêu cầu anh phải rút đơn. Vì anh V đi vắng và bị chị P ngăn cản nên chị K và anh Q đã uy hiếp, bắt, giữ chị P và đưa về nhà anh Q. Nhận được tin nhắn đe dọa của chị K, anh V tìm cách vào nhà anh Q và giải cứu được chị P.  
A. Chị K và anh Q.                           
B. Chị K, anh Q và anh V.  
C. Anh N và anh V.                                       
D. Anh Q, anh V và anh N.  
**Hiển thị đáp án**  
  
Chọn A  
Trong tình huống trên, chị K và anh Q vừa vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể vừa vi phạm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.  
  
  
**Câu 2.** Theo quy định của pháp luật, cơ quan nhà nước có thẩm quyền được khám xét chỗ ở của công dân khi có căn cứ khẳng định chỗ ở của người đó có  
A. hồ sơ đề nghị vay vốn ưu đãi.    
B. đối tượng tố cáo nặc danh.  
C. tài liệu liên quan đến vụ án.        
D. quyết định điều chuyển nhân sự.  
**Hiển thị đáp án**  
  
Chọn C  
Theo quy định của pháp luật, việc khám xét chỗ ở của công dân được tiến hành khi có căn cứ khẳng định chỗ ở của người đó có tài liệu liên quan đến vụ án.  
  
  
**Câu 3.**Phát hiện anh H phá khóa vào nhà mình để trộm tài sản, anh M đã giữ anh H trong nhà kho của gia đình. Biết chuyện, bà V là mẹ anh H đến nhà anh M xin lỗi và thỏa thuận bồi thường. Do gia đình anh M đi vắng, thấy cửa không khóa nên bà V đã tự ý vào nhà tìm kiếm anh H. Bà V và anh H cùng vi phạm quyền nào sau đây của công dân?  
A. Bất khả xâm phạm về chỗ ở.      
B. Được pháp luật bảo hộ về danh dự.  
C. Bất khả xâm phạm về tài sản.     
D. Được pháp luật bảo hộ về thân thể.  
**Hiển thị đáp án**  
  
Chọn A  
Trong tình huống trên, bà V và anh H đã có hành vi vi phạm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.  
  
  
**Câu 4.**Trong tình huống dưới đây, anh B và anh K đã thực hiện tốt quyền nào của công dân?  
**Tình huống.**Anh B và anh K là thành viên trong tổ bảo vệ của khu chợ A. Trong quá trình tuần tra, làm nhiệm vụ, hai người đã phát hiện một tên trộm. Khi anh B và anh K đuổi theo tên trộm, đến ngã tư thì mất dấu. Nghi ngờ tên trộm chạy vào nhà ông M, hai anh đã đề nghị ông M cho vào nhà để tìm kiếm tên trộm, nhưng ông M không đồng ý vì không Mhấy ai vào nhà mình cả. Do đó, anh B và anh K quyết định không vào nhà ông M, mà quay lại chợ làm nhiệm vụ của mình.  
A. Bất khả xâm phạm về chỗ ở.      
B. Bất khả xâm phạm về tài sản.     
C. Được pháp luật bảo hộ về danh dự.  
D. Được pháp luật bảo hộ về thân thể.  
**Hiển thị đáp án**  
  
Chọn A  
Trong tình huống trên, anh B và anh K đã thực hiện tốt quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.  
  
  
**Câu 5.**Trong tình huống dưới đây, anh D và anh C đã thực hiện tốt quyền nào của công dân?  
**Tình huống.**Anh D và anh C là thành viên trong tổ bảo vệ của khu chợ A. Trong quá trình tuần tra, làm nhiệm vụ, hai người đã phát hiện một tên trộm. Khi anh D và anh C đuổi theo tên trộm, đến ngã tư thì mất dấu. Nghi ngờ tên trộm chạy vào nhà ông V, hai anh đã đề nghị ông V cho vào nhà để tìm kiếm tên trộm, nhưng ông V không đồng ý vì không Vhấy ai vào nhà mình cả. Do đó, anh D và anh C quyết định không vào nhà ông V, mà quay lại chợ làm nhiệm vụ của mình.  
A. Bất khả xâm phạm về chỗ ở.      
B. Bất khả xâm phạm về tài sản.     
C. Được pháp luật bảo hộ về danh dự.  
D. Được pháp luật bảo hộ về thân thể.  
**Hiển thị đáp án**  
  
Chọn A  
Trong tình huống trên, anh D và anh C đã thực hiện tốt quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.  
  
  
**Câu 6.**Hành vi của ông C trong tình huống dưới đây đã vi phạm quyền nào của công dân?  
**Tình huống.**Sáng thứ Bảy, H đến nhà K chơi. Sau khi H ra về, ông C là bố của K tìm điện thoại nhưng không thấy. Ông C cho rằng H đã lấy điện thoại đó, nên đã quyết định sang nhà H để khám xét. Ông T (bố H) không đồng ý cho ông C vào nhà, nhưng ông C cứ xông thẳng vào nhà lục lọi đồ đạc để tìm chiếc điện thoại của mình.  
A. Bất khả xâm phạm về chỗ ở.      
B. Bất khả xâm phạm về tài sản.     
C. Được pháp luật bảo hộ về danh dự.  
D. Được pháp luật bảo hộ về thân thể.  
**Hiển thị đáp án**  
  
Chọn A  
Trong tình huống trên, ông C đã vi phạm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.  
  
  
**Câu 7.**Những hành vi vi phạm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân gây nên nhiều hậu quả tiêu cực, **ngoại trừ**việc  
A. gây mất ổn định an ninh, trật tự, an toàn xã hội.  
B. ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của công dân và gia đình.  
C. người có hành vi vi phạm phải chịu hình phạt tù trong mọi trường hợp.  
D. gây thiệt hại về tinh thần, sức khỏe, tính mạng, kinh tế… của công dân.  
**Hiển thị đáp án**  
  
Chọn C  
Mọi hành vi vi phạm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân đều phải chịu trách nhiệm pháp lí; tùy theo tính chất, mức độ vi phạm có thể bị xử lý kỷ luật, xử lý hành chính, xử lý hình sự và phải bồi thường thiệt hại (nếu có) theo quy định của pháp luật.  
  
  
**Câu 8.**Trong tình huống sau, nếu là bạn C, em nên lựa chọn cách ứng xử nào để thực hiện đúng quy định của pháp luật về quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân?  
**Tình huống.**C và bạn vô tình làm rơi quyển truyện xuống ban công nhà tầng dưới nên vội vàng chạy xuống để xin lại. Xuống đến nơi, C thấy cửa nhà hàng xóm chỉ khép hờ nhưng gọi không thấy ai trả lời. Người bạn thấy vậy liền bảo C cứ mở cửa vào lấy quyển truyện, mình chỉ nhặt đồ của mình làm rơi nên sẽ không sao?  
A. Nghe theo lời khuyên của bạn rồi tự ý vào nhà hàng xóm để lấy quyển truyện.  
B. Không đồng ý, giải thích cho bạn hiểu việc tự ý vào nhà người khác là không đúng.  
C. Không đồng tình với lời khuyên của bạn; đồng thời mắng bạn vì bạn thiếu hiểu biết.  
D. Rủ nhiều người khác cùng vào nhà hàng xóm để chứng minh mình không có ý đồ xấu.  
**Hiển thị đáp án**  
  
Chọn B  
Nếu là C, em sẽ: không đồng ý với ý kiến của bạn, giải thích cho bạn hiểu việc tự ý vào nhà người khác là không đúng, vi phạm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân và có thể dẫn đến những hậu quả không tốt.  
  
  
**Câu 9.**T và bà nội đang chuẩn bị ăn cơm tối thì có hai người đàn ông mặc trang phục. công an đến bấm chuông và yêu cầu mở cửa để khám xét vì nghi ngờ trong nhà đang tàng trữ chất cấm. Bà nội T nghe vậy liền giải thích trong nhà không cắt giấu chất cấm và gọi C mang chìa khoá ra mở cửa.  
**Câu hỏi:** nếu là bạn T, em nên lựa chọn cách ứng xử nào để thực hiện đúng quy định của pháp luật về quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân?  
A. Mở cửa, dụ họ vào nhà rồi nhanh chóng khóa cửa lại, sau đó tới đồn công an trình báo.  
B. Lập tức mở cửa cho họ vào khám nhà để tránh phạm tội “chống người thi hành công vụ”.  
C. Từ chối mở cửa, yêu cầu hai người đàn ông xuất trình thẻ công an và quyết định khám nhà.  
D. Từ chối mở cửa, mắng mỏ và lớn tiếng vạch trần thủ đoạn lừa đảo của hai người đàn ông.  
**Hiển thị đáp án**  
  
Chọn C  
Nếu là T, trong trường hợp này, em nên: trấn an bà nội, từ chối mở cửa, yêu cầu hai người đàn ông xuất trình thẻ công an và quyết định khám nhà. Nếu họ có giấy tờ đầy đủ thì T yêu cầu họ gọi đại diện chính quyền đến rồi mới đồng ý cho khám nhà. Nếu họ không xuất trình được giấy tờ thì T liên hệ công an hoặc chính quyền địa phương hoặc người lớn đáng tin cậy nhờ hỗ trợ.  
  
  
**Xem thêm tóm tắt lý thuyết Kinh tế pháp luật 11 sách Chân trời sáng tạo, chi tiết khác:**  
Lý thuyết Bài 16: Quyền và nghĩa vụ công dân về bảo vệ tổ quốc  
Lý thuyết Bài 17: Quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khoẻ, danh dự và nhân phẩm  
Lý thuyết Bài 19: Quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín  
Lý thuyết Bài 20: Quyền và nghĩa vụ công dân về tự do ngôn luận, báo chí và tiếp cận thông tin  
Lý thuyết Bài 21: Quyền và nghĩa vụ công dân về tự do tín ngưỡng và tôn giáo